TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2026/HS-ST
Ngày 29/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Ý

Bà Trần Thị Bích Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trung Tín – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Thụy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2026/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Mai Nguyễn Tấn P, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079093012588; Hộ khẩu thường trú: 202/14 N, khu phố A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Mai Tấn P1 và bà Nguyễn Thị Minh H; có vợ là Lê Thanh T, sinh năm 1985; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 12/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H. (có mặt)

2. Lê Thanh T, sinh năm 1985 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075185008047; Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu A, xã T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ); Nơi ở hiện tại: B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con bà Nguyễn Thị H1, bị cáo không rõ tên cha; có chồng là M Nguyễn Tấn P, sinh năm 1993; có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2023;

Bị cáo bị bắt ngày 05/4/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố H. (có mặt)

3. Mai Quốc Đ, sinh năm 2001 tại tỉnh Nghệ An; Căn cước công dân số: 040201016528; Hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú ổn định; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Mai Văn T1 và bà Đinh Thị H2;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 12/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H. (có mặt)

4. Tạ Danh T2, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; Căn cước công dân số: 040096024045; Hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú ổn định; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Tạ Danh T3 và bà Trần Thị T4;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 12/9/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/09/2025, Tổ công tác 363 số 34 - Công an Thành phố H tuần tra phát hiện Mai Quốc Đ và Tạ Danh T2 dừng xe máy Honda Wave BS:60Y4-1474 trước địa chỉ B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, Đ khai trước đó ngày 08/9/2025 Đ mua ma túy của người đàn ông sinh sống tại phường V (sử dụng số điện thoại 0937050008), sau đó đưa về chỗ ở thuộc xã H, Thành phố Hồ Chí Minh sử dụng ma túy cùng với T2. Tiến hành test nhanh xác định Đ và T2 đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Qua điều tra mở rộng, cơ quan điều tra triệu tập làm việc với Mai Nguyễn Tấn P và Lê Thanh T; đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của P và T tại địa chỉ B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh đã thu giữ 02 (hai) gói nylon chứa chất tinh thể không màu trong suốt và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (trong phòng ngủ của P). P và T khai là ma túy đá tàng trữ nhằm mục đích bán cho con nghiện. Kết quả điều tra xác định:

1. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của M Nguyễn Tấn P và Lê Thanh T:

Mai Nguyễn Tấn P là người sử dụng ma túy đá nên từ khoảng đầu tháng 8/2025, P đã liên hệ người đàn ông tên H4 (bạn học cũ nhưng không rõ địa chỉ cụ thể) để mua ma túy đá về sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ra bán lại kiếm lời. P đã mua ma túy của H4 4 - 5 lần, mỗi lần mua khoảng 2.000.000 đồng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản từ ứng dụng MoMo củ P vào tài khoản số 866879973993

Ngân hàng MB, chủ tài khoản tên TANG NHUT HUNG. Sau khi nhận được tiền, H4 sẽ giao ma túy tại chỗ ở của P hoặc khu vực đường H giao đường L, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, P đã lập 02 tài khoản xã hội Facebook tên "Tan Phuc"; "Nguyen Thanh D" và cùng vợ là Lê Thanh T sử dụng chung 02 tài khoản Facebook trên. Ngoài ra, T còn lập thêm tài khoản Facebook "Nguyen Tuyetnhi" để tìm khách mua ma túy, sau đó trao đổi thông tin liên lạc, cách thức giao dịch, mua bán trái phép chất ma túy. T là người giúp P nhắn tin trả lời các con nghiện để trao đổi thông tin còn P bán, giao ma túy và thu tiền của khách mua ma túy. Quá trình điều tra, P khai ngày 01/9/2025 mua của H4 01 (một) gói ma túy đá có giá 2.200.000 đồng về chia nhỏ ra sử dụng cho bản thân và bán lại cho Mai Quốc Đ được 03 lần vào các ngày 02/9/2025, ngày 04/9/2025 và ngày 8/9/2025; số ma túy còn lại cất giấu tại chỗ ở chưa kịp bán thì bị bắt. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 02/09/2025, P đang ở nhà tại B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh và sử dụng vào tài khoản "Nguyen Thanh D" nhắn tin với tài khoản Facebook tên "Mai Quoc Đ1" đã hỏi mua ma túy của P ngày 31/8/2025 và ngày 01/9/2025 thì Đ1 nhắn tin hỏi P đang ở đâu để đến đặt mua 500.000 đồng ma túy đá. P đồng ý bán. Do bận việc, P nói Lê Thanh T (vợ P) nhắn tin qua tài khoản Facebook hướng dẫn chỉ đường cho Đ1 đến nhà mình lấy ma túy. Khi Đ1 tới nhà P tại địa chỉ B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh, Đ1 đưa P 500.000 đồng tiền mặt rồi đứng chờ đối diện nhà, P vào nhà lấy 01 (một) bật lửa đã để sẵn 01 (một) gói ma túy bên trong rồi ném về phía Đ1 và nói "nó bên trong". Đ1 cúi xuống nhặt rồi lên xe đi về.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ, ngày 04/09/2025, Đ1 nhắn tin cho P hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và 01 cái nỏ giá 100.000 đồng và Đ1 đồng ý trả thêm 500.000 đồng phí shipper giao hàng. Sau khi P nhận được 1.100.000 đồng của Đ1 chuyển vào ví MOMO, P nói T nhắn tin xin địa chỉ của Đ1. Sau đó, T sử dụng app Grab trên điện thoại Samsung của P đặt shipper giao hàng cho Đ1 tại khu vực ngã 4 Hồ T, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá là 315.000 đồng. P lấy 01 gói (một) ma túy đá bỏ vào 01 (một) cuốn sổ khám bệnh, dán băng keo lại đưa T cầm xuống dưới nhà đưa cho shipper rồi T nhắn tin lại cho Đ1 biết "Chị đưa m 8so lun đo", "Còn bắt chị trả G nữa", (tức T giao cho Mai Quốc Đ số lượng ma túy là 8 số, Mai Quốc Đ còn bắt T trả tiền G). Đến khoảng 01 giờ ngày 05/9/2025, Đ nhận được ma túy đưa về cất giấu tại phòng trọ để sử dụng.

Lần thứ ba: Ngày 07/9/2025, Đ tiếp tục nhắn tin cho P hỏi mua 500.000đồng ma túy, P đồng ý bán nên Đ chuyển khoản vào ví MOMO của P 600.000 đồng nhưng sau đó P không nghe điện thoại của Đ nên hai bên nhắn tin chửi nhau và P hẹn khi nào Đ đi làm về thì qua P lấy ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, P lấy 01 (một) gói ma túy (để trong 01 cây bút lông bỏ vào 01 vỏ chai nước ngọt Sting)

để ở gần vũng nước trước cổng chùa đối diện nhà P rồi chụp hình chai nước cho Đ đến lấy ma túy.

Ngoài ra, Lê Thanh T khai nhận: Ngày 03/9/2025, T liên hệ người đàn ông tên tài khoản Facebook "Nguyen Long" (không rõ lai lịch) mua 01 (một) gói ma túy (nửa hộp năm) với giá 1.000.000 đồng và hai bên giao nhận ma túy, trả tiền mặt tại khu vực chợ K1, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 07/9/2025, T tiếp tục liên hệ Nguyễn L mua 1.000.000 đồng ma túy đá, L hướng dẫn trang đặt Grap để ship ma túy giao tại nhà cho T; khi nhận ma túy T trả tiền mặt 1.000.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000 đồng phí ship. Sau đó, T đưa ma túy mua được cho M Nguyễn Tấn P để P bán cho con nghiện.

2. Hành vi tổ chức trái phép chất ma túy của Mai Quốc Đ và Tạ Danh T2:

Mai Quốc Đ nghiện ma túy nên thông qua hội nhóm "Cộng đồng phê" trên Facebook, Đ nhắn tin cho P (tài khoản facebook Nguyen Thanh D" đặt mua ma túy về sử dụng cho bản thân và tổ chức cho Tạ Danh T2 cùng sử dụng chung ma túy, cụ thể:

Ngày 02/9/2025, sau khi Đ mua được 500.000 đồng ma túy đá của P tại địa chỉ B N, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Đ đưa về phòng trọ tại địa chỉ số C, Tổ D, ấp H, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu. Sau đó, khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/9/2025, Đ gọi điện thoại rủ Tạ Danh T2 đến phòng trọ của Đ cùng nhau sử dụng ma túy, Đ và T2 mỗi người hút được 02 hơi thì đi ngủ. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 04/9/2025, Đ và T2 cùng sử dụng hết số ma túy còn lại.

Đến khoảng 22 giờ, ngày 04/09/2025, Đ nhắn tin mua ma túy và bộ D2 sử dụng ma túy của P (500.000 đồng ma túy đá và 01 cái nỏ giá 100.000 đồng). P đồng ý bán và yêu cầu Đ trả phí shipper giao hàng nên Đ đã chuyển 1.100.00đ vào tài khoản ví MOMO của P; khoảng 01 giờ ngày 05/9/2025, Đ nhận được ma túy do bên G giao tại khu vực ngã 4 Hồ T, xã H, TP . Hồ Chí Minh đưa về phòng trọ sử dụng một mình hết số ma túy trên. Đối với cái nỏ thì P không có nên chưa giao.

Khoảng 18 giờ, ngày 8/9/2025, Đ gọi điện rủ T2 góp tiền mua chung ma túy về sử dụng, T2 đồng ý góp và chuyển tiền 100.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng V của T2 (số tài khoản 041069676) sang tài khoản Momo của Mai Quốc Đ. Sau đó, Đ điều khiển xe máy Honda Wave, biển số: 60Y4-1474 đi đến mua 600.000đồng ma túy đá của P tại khu vực trước cổng chùa đối diện nhà P rồi quay về phòng trọ. Lúc này, T2 đang ngồi chơi game, Đ nói với T2 đã mua ma túy rồi và Đ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để dưới sàn, bỏ ma túy vào giấy bạc trong gói thuốc lá, lấy quẹt lửa hơ vào giấy bạc có chứa ma túy cho T2 hút trước 02 (hai) hơi; sau đó, T2 dùng quẹt lửa hơ vào giấy bạc có chứa ma túy cho Đ hút 02 (hai) hơi. Sử dụng xong ma túy, Đ và T2 ngồi chơi game rồi đi ngủ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Mai Nguyễn Tấn P, Lê Thanh T, Tạ Danh T2, Mai Quốc Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên.

Bản kết luận giám định số 5424/KL-KTHS-MT ngày 19/09/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận:

"- Mẫu A1 gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, khối lượng: 0,5115 gam

- Mẫu A2 có khối lượng 4,7479 gam, là ma túy, loại Methamphetamine"

** Việc thu giữ, tạm gữi tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

+ 01 (một) phong bì niêm phong vụ Kết luận số 5424/KL-KTHS-MT ngày 19/09/2025 của Phòng K2 Công an thành phố H (là mẫu vật còn lại sau giám định).

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, số IMEI1: 353112449323555, số IMEI2: 356087269323553 (thu của Mai Nguyễn Tấn P).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 12C, màu xanh, số IMEI 1:866596067589846, số IMEI 2: 866596067589853 của Mai Quốc Đ.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno4, màu xanh, số IMEI 1: 869474055406414, số IMEI 2: 869474055406406 của Lê Thanh T.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHON 8, màu vàng, số IMEI 1:356728080771526 của Lê Thanh T.

+ 01 (một) xe máy, màu đỏ đen bạc, BS:60Y4-1474, số máy JA39E0958048, số khung RLHJA3912KY101737 (phương tiện Mai Quốc Đ dùng để đi mua ma túy). Qua xác minh chủ xe là bà Nguyễn Thanh Thảo N, hộ khẩu thường trú: Thôn A, B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp A, xã B, tỉnh Đồng Nai), bà Nguyên K đã bán xe máy này từ lâu và không có yêu cầu gì.

Tất cả số vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC04) chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh bảo quản chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 174/CT-VKSKV11 ngày 25/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 11- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo:

- Mai Nguyễn Tấn P, Lê Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017; 2025);

- Mai Quốc Đ về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017; 2025);

- Tạ Danh T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017; 2025).

Tại phiên tòa ngày 17/4/2026:

- Bị cáo T khai nhận: Ngày 07/9/2025, T mua ma túy của người có tài khoản Facebook là NguyenLong, sau đó đem ma túy về đưa lại cho Mai Nguyễn Tấn P để bán cho con nghiện và cho P sử dụng. Nhưng T không biết là P có sử dụng hay không và sử dụng như thế nào? T không sử dụng ma túy cùng P.

- Bị cáo Mai Nguyễn Tấn P cho rằng 02 (hai) gói nylon dạng túi zip bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ khi khám xét tại nhà bị cáo không phải là ma túy mà là 02 (hai) gói đường phèn. Do đó, bị cáo không đồng ý với Bản kết luận giám định số 5424/KL-KTHS-MT ngày 19/9/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H. P xác nhận ngày 07/9/2025, T có đưa ma túy cho P để bán cho Mai Quốc Đ 01 (một) gói ma túy với giá tiền 600.000 đồng; phần ma túy còn lại bị cáo P đã sử dụng hết vào ngày 09/9/2025. Khi cơ quan Công an khám xét nhà bị cáo thì trong phòng của bị cáo và T không còn ma túy, chỉ có 02 (hai) gói đường phèn. Bị cáo cho rằng, bộ dụng cụ sử dụng ma túy khi thu giữ không phải của bị cáo; khi cơ quan Công an đưa bị cáo P về trụ sở Công an phường V bị cáo đã bị ép cung và bị cán bộ công an đánh nên bị cáo mới viết và ký vào biên bản làm việc. Nhưng bị cáo không có chứng cứ chứng minh, chỉ biết người đó tên H3.

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa mâu thuẫn lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, ảnh hưởng đến việc xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy hành vi của T có dấu diệu tội khác nên Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh đã trả hồ sơ điều tra bổ sung theo Quyết định trả hồ sơ số 13/2026/QĐ-HSST ngày 17/4/2026. Ngày 15/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 14B/VKSHCM-KV giữ nguyên nội dung cáo trạng số 174/CT-VKSKV11 ngày 25/3/2026 đã truy tố đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Bị cáo P đồng ý với Bản kết luận giám định số 5424/KL-KTHS-MT ngày 19/9/2025 của Phòng K2 Công an Thành phố H, thừa nhận vật chứng cơ quan công an thu giữ tại nhà bị cáo có 01 (một) gói ma túy và 01 (một) gói đường phèn. Về việc sử dụng ma túy là bị cáo sử dụng ma túy do bị cáo mua của đối tượng Tăng Nhựt H4; số ma túy T đưa thì P đã bán hết cho Đ. Bị cáo P thừa nhận toàn bộ khối lượng ma túy cơ quan công an thu giữ là của bị cáo tàng trữ với mục đích để bán cho con nghiện kiếm lời, dụng cụ sử dụng ma túy là của bị cáo; không có ai đánh đập hay bức cung bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Do sự việc xảy ra đã lâu nên bị cáo không nhớ rõ, vì thế tại phiên tòa trước bị cáo đã khai không đúng sự thật, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố.

- Bị cáo T xác nhận khi mua ma túy về đã sử dụng một ít và phần còn lại đưa

cho P bán cho con nghiện. Việc P có sử dụng ma túy hay không thì bị cáo không biết. Bị cáo và P không sử dụng ma túy cùng nhau; ma túy thu giữ tại nhà bị cáo là của P mua về mục đích để bán cho con nghiện.

- Bị cáo Đ và bị cáo T2 giữ nguyên lời khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng nội dung đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Mai Nguyễn Tấn P từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

3. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Mai Quốc Đ từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

4. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Danh T2 từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý do không còn giá trị sử dụng.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, số IMEI1: 353112449323555, số IMEI2: 356087269323553 (thu của Mai Nguyễn Tấn P); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 12C, màu xanh, số IMEI 1:866596067589846, số IMEI 2: 866596067589853 của Mai Quốc Đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno4, màu xanh, số IMEI 1: 869474055406414, số IMEI 2: 869474055406406 của Lê Thanh T và 01 (một) xe máy, màu đỏ đen bạc, BS:60Y4-1474, số máy JA39E0958048, số khung RLHJA3912KY101737 (thu giữ từ M) do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHON 8, màu vàng, số IMEI 1:356728080771526 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo P và bị cáo T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy cho Đ là 2.200.000 đồng.

Các bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

[2.1]. Về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của các bị cáo M Nguyễn Tấn P và Lê Thanh T:

Mai Nguyễn Tấn P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, P đã liên hệ mua 2.200.000 đồng ma túy đá của đối tượng Tăng Nhựt H4 rồi về chia nhỏ ra vừa sử dụng, vừa bán cho người có nhu cầu. Cụ thể: P đã sử dụng tài khoản Facebook "Nguyen Thanh D" để rao bán, thỏa thuận, liên hệ và trực tiếp bán ma túy cho Mai Quốc Đ 03 (ba) lần vào các ngày 02/09/2025, 04/09/2025, 08/09/2025, mỗi lần bán 01 (một) lượng ma túy có giá từ 500.000 đồng đến 1.100.000 đồng (cả ma túy và phí ship). Qua khám xét chỗ ở của P, cơ quan điều tra thu giữ được 4,7479 gam ma túy, loại Methamphetamine, bị cáo P khai tàng trữ nhằm mục đích bán cho con nghiện.

Lê Thang T5 (là vợ bị cáo P) sử dụng chung tài khoản Facebook "Nguyen Thanh D" để trả lời, thỏa thuận giao dịch mua bán ma túy, giúp sức cho P bán ma túy cho Đ 02 (hai) lần vào các ngày 02/09/2025, 04/09/2025. Ngoài ra, T5 còn trực tiếp liên hệ mua ma túy từ tài khoản Facebook "Nguyễn L" 02 lần, sau đó mang về cho P bán lại cho con nghiện.

Hành vi của bị cáo M Nguyễn Tấn P và bị cáo Lê Thang T5 đã thực hiện như trên đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025).

[2.2]. Về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của bị cáo Mai

Quốc Đ và bị cáo Tạ Danh T2:

- Bị cáo Mai Quốc Đ là người trực tiếp liên hệ mua ma túy của M Nguyễn Tấn P và Lê Thanh T. Sau khi mua được ma túy, Đ đã rủ Tạ Danh T2 cùng sử dụng ma túy và cung cấp bộ D2 để tổ chức sử dụng ma túy cùng với T2 tại phòng trọ C11, tổ D, ấp H, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh vào các ngày 03/9/2025, ngày 04/9/2025 và ngày 08/9/2025.

Hành vi trên của Mai Quốc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017; 2025).

- Đối với bị cáo Tạ Danh T2 đã góp 100.000 đồng cùng với bị cáo Mai Quốc Đ để mua ma túy của M Nguyễn Tấn P về cùng nhau sử dụng tại phòng trọ C11, tổ D, ấp H, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 08/9/2025. Như vậy, bị cáo Tạ Danh T2 đã cung cấp ma túy cho bị cáo Đ cùng sử dụng với nhau.

Hành vi của bị cáo Tạ Danh T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017; 2025).

- Về tính chất đồng phạm: Bị cáo P và T đều thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên không có sự phân công vai trò với nhau nên mang tính chất đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Đ và bị cáo T2 cùng tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy, các bị cáo không có sự phân công vai trò nên chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn.

- Về hình phạt bổ sung: Không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Mai Nguyễn Tấn P, Lê Thanh T, Mai Quốc Đ và Tạ Danh T2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Mai Nguyễn Tấn P, Lê Thanh T, Mai Quốc Đ và Tạ Danh T2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025) để xem xét giảm nhẹ một phần hình

phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Mai Quốc Đ có ông bà ngoại là ông Đinh Viết C và bà Nguyễn Thị D1 là thương binh nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với Tăng Nhựt H4, sử dụng số tài khoản 866879973993 Ngân hàng T6 (MB), là người P khai bán ma túy cho mình. Qua xác minh, Tăng Nhựt H4 sinh ngày 11/3/1992; Hộ khẩu thường trú: 5 C, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng hiện nay H4 không có mặt tại địa phương nên chưa triệu tập làm việc được. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông có tên tài khoản Facebook "Nguyen Long" là người bán ma túy cho bị cáo T 02 lần. Do chưa rõ nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) gói nylon hàn kín (Mẫu vật A1), thu giữ tại nhà của Mai Nguyễn Tấn P và Lê Thanh T. Căn cứ kết quả giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, khối lượng: 0,5115 gam, bị cáo P khai nhận đây là đường phèn, P dùng để chụp gửi lên trang FACEBOOK "Cộng đồng phê" để rao bán ma túy. Do không phải là ma túy nên không có cơ sở xem xét xử lý về mẫu vật trên đối với P.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, số IMEI1: 353112449323555, số IMEI2: 356087269323553 (thu của Mai Nguyễn Tấn P); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 12C, màu xanh, số IMEI 1:866596067589846, số IMEI 2: 866596067589853 của Mai Quốc Đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno4, màu xanh, số IMEI 1: 869474055406414, số IMEI 2: 869474055406406 của Lê Thanh T và 01 (một) xe máy, màu đỏ đen bạc, BS:60Y4-1474, số máy JA39E0958048, số khung RLHJA3912KY101737 do liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHON 8, màu vàng, số IMEI 1:356728080771526 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo P và bị cáo T phải nộp lại số tiền đã bán ma túy cho Mai Quốc Đ là 2.200.000 đồng để tịch thu sung công quỹ Nhà nước; mỗi bị cáo phải nộp lại số

tiền 1.100.000 đồng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo P 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2025.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo Lê Thanh T 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2026.

1.3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo Mai Quốc Đ 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2025.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo Tạ Danh T2 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu xanh, số IMEI 1: 353112449323555, số IMEI 2: 356087269323553; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REDMI 12C, màu xanh, số IMEI 1: 866596067589846, số IMEI 2: 866596067589853; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno4, màu xanh, số IMEI 1: 869474055406414, số IMEI 2: 869474055406406 và 01 (một) xe máy, màu đỏ đen bạc, biển số: 60Y4-1474, số máy JA39E0958048, số khung RLHJA3912KY101737.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHON 8, màu vàng, số IMEI 1: 356728080771526.

Vật chứng và các tài sản nêu trên hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 119/BB-PTHDS ngày 25 tháng 3 năm 2026.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Mai Nguyễn Tấn P, Lê Thanh T, Mai Quốc Đ và Tạ Danh T2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo Mai Nguyễn Tấn P và bị cáo Lê Thanh T phải nộp lại số tiền đã bán ma túy cho Mai Quốc Đ là 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng) để tịch thu sung công quỹ Nhà nước; mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 1.100.000đ (một triệu, một trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Mai Nguyễn Tấn P, Lê Thanh T, Mai Quốc Đ và Tạ Danh T2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PC10, PV06);
- Phòng THADS Khu vực 11 - TP.HCM;
- VKSND Khu vực 11 - TP.HCM;
- Phân trại tạm giam Phước Thắng - Trại tạm giam số 1 - Công an TP.HCM
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thường